TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN KS** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 140/2019/HS-ST
Ngày: 14-11-2019

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KS, TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vương Hoàng Hào

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Moong Văn Bình

Ông Dềnh Chá Xìa

- Thư ký phiên tòa: Ông Hà Văn Hải - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện KS, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện KS, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Anh Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện KS, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 132/2019/TLST-HS, ngày 25 tháng 10 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 149/2019/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 11 năm 2019 đối với:

Bị cáo: **Quang Văn Đ**. Tên gọi khác: Không. Sinh năm 1979 tại xã CL, huyện KS, tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: Bản Khe Tang, xã CL, huyện KS, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Làm rẫy; trình độ học vấn: Không biết chữ; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Quang Bá Ngoãn và bà Vi Thị Ngoãn; Có vợ họ và tên: Vi Thị Thắm và 02 con, sinh năm 2004 và 2005; tiền sự, tiền án: Không; Nhân thân: Ngày 10/4/2014, bị Tòa án nhân dân huyện KS, tỉnh Nghệ An xử phạt 30 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Bị cáo chấp hành án xong ngày 16/02/2016. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/8/2019 cho đến nay. Có mặt.

Người chứng kiến: Anh Vi Khăm Hương, sinh năm 1986. Nơi cư trú: Bản Cù, xã CL, huyện KS, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 12 giờ 00 phút ngày 12/8/2019, Quang Văn Đ đang ở khu vực nhà hoang tại bản Khe Tang, xã CL, huyện KS, tỉnh Nghệ An thì có thanh

niên không quen biết đến gặp, nói chuyện và nhờ Đánh mua hộ ma túy cho người này, Đánh cầm 200.000 đồng của người này đi được một đoạn thì gặp một người đàn ông không quen biết, Đánh hỏi và mua của người đàn ông này 02 gói heroine với giá 100.000 đồng. Sau khi mua xong, Đánh quay lại khu vực nhà hoang đưa cho người thanh niên này 01 gói heroine và 100.000 đồng tiền thừa, gói heroine còn lại Đánh cất dấu dưới bàn chân trái của mình nhằm mục đích để sử dụng thì bị Công an huyện KS phát hiện bắt qủa tang cùng tang vật. Người thanh niên kia lợi dụng sơ hở đã chạy trốn.

Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng lấy mẫu giám định và niêm phong lại vào ngày 13/8/2019 đã xác định: Chất màu trắng thu giữ của Quang Văn Đ có khối lượng 0,1gam (Không phẩy một). Hội đồng đã trích 0,05 gam (không phẩy không năm) để gửi đi giám định.

Tại bản kết luận giám định số 1177/KL-PC09(MT) ngày 16/8/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: Mẫu chất màu trắng thu giữ của Quang Văn Đ gửi tới giám định là ma túy (Heroine).

Cáo trạng số 139/CT-VKS-HS ngày 23/10/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện KS, tỉnh Nghệ An truy tố Quang Văn Đ về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên nội dung cáo trạng, luận tội và đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Quang Văn Đ mức án từ 13 tháng đến 16 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo; Về xử lý vật chứng: 01 (Một) phong bì bưu điện viền xanh đỏ, được dán kín, trên mép dán có đầy đủ chữ ký của hội đồng tham gia niêm phong và dấu điểm chỉ của bị cáo Quang Văn Đ, bên trong chứa số ma túy (Heroine) có khối lượng còn lại là 0,05 gam (không phẩy không năm) cùng vỏ giấy niêm phong ban đầu là vật cấm tàng trữ, lưu hành nên đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu và tiêu hủy; Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo Quang Văn Đ đồng ý với nội dung bản cáo trạng và luận tội của đại diện Viện kiểm sát, bị cáo không có tranh luận gì. Bị cáo nói lời nói sau cùng: Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện KS, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện KS, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định

của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2] Về việc vắng mặt của người tham gia tố tụng: Tại phiên tòa, vắng mặt người chứng kiến, tuy nhiên không ảnh hưởng đến việc xét xử nên Hội đồng xét xử quyết định tiến hành xét xử là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[3] Về hành vi của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Quang Văn Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với các tài liệu khác có tại hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 12/8/2019, tại khu vực bản Khe Tang, xã CL, huyện KS, tỉnh Nghệ An, Quang Văn Đ là người có đầy đủ năng lực hành vi để nhận thức được việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vì muốn có ma túy để sử dụng nên đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,1 gam ma túy (Heroine) thì bị Công an huyện KS phát hiện và bắt quả tang. Hành vi trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Cáo trạng truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[4] Xét tính chất vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Vụ án thuộc trường hợp nghiêm trọng. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quy định về quản lý của Nhà nước về các chất ma túy. Làm mất trật tự án toàn xã hội trên địa bàn, làm ảnh hưởng sức khỏe của con người, là mầm mống phát sinh các tệ nạn xã hội và tội phạm khác. Bị cáo là người có nhân thân xấu, không lấy lần xét xử trước làm bài học tu dưỡng rèn luyện mà chỉ vì muốn có ma túy để thỏa mãn cơn nghiện mà bị cáo bất chấp quy định của pháp luật. Vì vậy, cần lên một mức án nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng cải tạo, giáo dục riêng bị cáo và công tác đấu tranh phòng ngừa chung. Tuy nhiên, xét thấy bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, do đó khi quyết định hình phạt nên xem xét để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo là người nghiện ma túy, không có thu nhập công việc ổn định nên miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo là có căn cứ.

[6] Về xử lý vật chứng: 01 (Một) phong bì bưu điện viền xanh đỏ, được dán kín, trên mép dán có đầy đủ chữ ký của hội đồng tham gia niêm phong và dấu điểm chỉ của bị cáo Quang Văn Đ bên trong chứa số ma túy (heroine) có khối lượng còn lại là 0,05 gam (không phẩy không năm) cùng vỏ giấy niêm phong ban đầu là vật cấm tàng trữ, lưu hành nên cần tịch thu và tiêu hủy.

[7] Đối với người thanh niên đã nhờ Đánh mua hộ heroine, người đàn ông đã bán ma túy cho Đánh, quá trình điều tra không xác định được danh tính cụ thể nên chưa có cơ sở xử lý là đúng quy định của pháp luật.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về điều luật áp dụng và tội danh: Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Quang Văn Đ: 14 (mười bốn) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam ngày 12/8/2019.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu và tiêu hủy 01 (một) phong bì bưu điện viền xanh đỏ, được dán kín, trên mép dán có đầy đủ chữ ký của hội đồng tham gia niêm phong và dấu điểm chỉ của Quang Văn Đ, bên trong chứa số ma túy (heroine) có khối lượng còn lại là 0,05 gam (không phẩy không năm) cùng vỏ giấy niêm phong ban đầu.

(Đặc điểm, tình trạng như Biên bản giao nhận vật chứng ngày 25/10/2019 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện KS và Chi cục Thi hành án dân sự huyện KS tỉnh Nghệ An).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Quang Văn Đ phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Quang Văn Đ có quyền kháng cáo bản án đến Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện KS;
- Chi cục THADS huyện KS;
- Công an huyện KS;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án; VP.TA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đã ký

Vương Hoàng Hào